

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT**

TỈNH LÂM ĐỒNG

Bản án số: 203/2021/HS-ST

Ngày: 4 - 11 - 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mai Lương Anh

Ông Nguyễn Văn Mặc Vũ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 215/2021/TLST-HS ngày 7 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 218/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2021 đối với:

Bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Tuấn A**. Sinh ngày: 27/4/1992, tại: H. HKTT: TDP Đ, TT LD, LD, Lâm Đồng. Chỗ ở hiện nay: Đường H, Phường D, Tp. ĐL, Lâm Đồng. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; Học vấn: 10/12, Nghề nghiệp: Làm đầu khuôn thuê. Con ông: Nguyễn Bá T – Sinh năm: 1969, trú tại: TDP Đ, TT LD, LD, Lâm Đồng. Con bà: Đoàn Thị L – Sinh năm: 1966 (đã chết). Gia đình có 02 anh em, lớn nhất là bị can, nhỏ nhất sinh năm 1995. Vợ: Vương Thiên Vân A

– Sinh năm: 1994. Con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm: 2020. Cùng trú tại: Đường Đ, Phường D, Tp.ĐL, Lâm Đồng.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 29/3/2010 bị Công an thị trấn LD, huyện LD xử phạt vi phạm hành chính số tiền 60.000đồng vì hành vi tham gia tụ tập gây mất trật tự tại phòng trọ. Ngày 27/9/2021, bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại đường H, Phường D, Tp. ĐL, Lâm Đồng. Có mặt tại phiên Tòa.

2. Họ và tên: **Trương Thị Thủy T**, sinh ngày: 12/2/1973, tại: Lâm Đồng. HKTT: đường NVT, Phường B, Tp.ĐL, Lâm Đồng. Chỗ ở hiện nay: Đường HVT, Phường Đ, Tp.ĐL, Lâm Đồng. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Phật giáo. Học vấn: 5/12, Nghề nghiệp: Rửa bát thuê. Con ông: Trương Văn V - Sinh năm: 1945 (đã chết). Con bà: Hồ Thị D - sinh năm: 1945, trú tại: đường N, Phường B, Tp.ĐL, Lâm Đồng. Gia đình có 03 chị em, lớn nhất sinh năm 1972, nhỏ nhất sinh năm 1980, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Chồng: Trần Quang Đ - sinh năm: 1972 (đã ly hôn). Con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm: 2004, trú tại: Hẻm CĐ, đường THĐ, Phường H, Tp.ĐL, Lâm Đồng. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại đường HVT, Phường H, Tp. ĐL, Lâm Đồng. Có mặt tại phiên Tòa.

Người bị hại:

1. Lê Thị Thanh H, sinh năm: 1984, HKTT: đường NTS, Phường D, Tp. ĐL Lâm Đồng. Vắng mặt tại phiên Tòa

2. Nguyễn Thanh Q, sinh năm: 1995, HKTT: đường PĐP, Phường B, Tp. ĐL, Lâm Đồng. Có mặt tại phiên Tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Lý Bá L, sinh năm: 1976, trú tại: đường MAD, phường G, Tp. ĐL, Lâm Đồng. Vắng mặt tại phiên Tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mùa dịch thất nghiệp, không có tiền tiêu xài nên Nguyễn Tuấn A đã rủ Trương Thị Thủy T cùng đi trộm cắp trái cây của chị Lê Thị Thanh H ở quán Nậm

nướng số đường HD, Phường H, Tp. ĐL để bán lấy tiền tiêu xài thì T đồng ý. Thực hiện ý định trên, khoảng 00 giờ, ngày 23/6/2021, TA điều khiển xe mô tô biển số 49S6 – 1155 màu đen chở Tuyến đi đến trước quán Nậm nướng, TA và T dựng xe ở ngoài đường rồi đi theo đường luồng bên hông vào bên trong quán, phát hiện thấy có nhiều thùng giấy chứa than củi và một xe trái cây có nhiều loại trái cây gồm bưởi, chôm chôm, măng cụt, sầu riêng nên TA và T đã lấy 35,8 kg bưởi; 11,6kg măng cụt; 3kg chôm chôm; 48,3 kg sầu riêng; 9 thùng than củi bỏ vào trong các túi xách rồi chất lên xe mô tô chở 03 chuyến về nhà ở nhờ tại đường HVT, Phường D, Tp.ĐL cất giấu. Sau khi phát hiện mất tài sản, chị Lê Thị Thanh H và anh Nguyễn Thanh Q đã đến cơ quan Công an trình báo. Đến 12 giờ cùng ngày, Công an Phường D thành phố ĐL kiểm tra nhà số đường HVT, Phường H, Tp.ĐL thì phát hiện số tang vật trên nên đã mời Nguyễn Tuấn A và Trương Thị Thủy T về trụ sở làm việc, tại đây, Tuấn A và T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Tang vật thu giữ:

- 35,8kg bưởi da xanh; 11,6kg măng cụt; 03kg chôm chôm; 48,3kg sầu riêng thái hạt lép; 03 thùng than củi không khói, mỗi thùng 30 kg; 01 xe mô tô hiệu Dream màu đen, biển số: 49S6-1155; 01 đĩa CD ghi lại hình ảnh các bị can trộm cắp tài sản.

Người bị hại gồm:

1. Lê Thị Thanh H, bị mất 98,7kg trái cây gồm bưởi, măng cụt, chôm chôm, sầu riêng. Tại bản kết luận định giá số 129KL-ĐG ngày 30/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố ĐL kết luận: Số trái cây trên trị giá 3.655.500 đồng. Quá trình điều tra, các bị cáo đã bồi thường cho chị H số tiền 1.000.000 đồng để khắc phục hậu quả, chị H đã nhận lại tài sản bị mất và tiền bồi thường, không có yêu cầu gì thêm, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

2. Nguyễn Thanh Q, bị mất 90 kg than củi. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố ĐL kết luận số than củi trên trị giá 1.530.000 đồng, anh Q đã nhận lại tài sản bị mất, không có yêu cầu gì thêm, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Như vậy, tổng giá trị tài sản Nguyễn Tuấn A và Trương Thị Thủy T đã trộm cắp là 5.185.500 đồng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Lý Bá L, là chủ sở hữu xe mô tô hiệu Dream màu đen, biển số: 49S6-1155. Quá trình điều tra xác định anh L cho T A mượn chiếc xe này để làm phương tiện đi lại, việc T sử dụng xe đi trộm cắp tài sản anh L không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt đã xử lý vật chứng trả lại chiếc xe này cho anh L theo quy định.

Quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện bồi thường cho người bị hại để khắc phục hậu quả, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Nguyễn Tuấn A và bị cáo Trương Thị Thủy T không khiêu nại bản cáo trạng và khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị về hình phạt:

Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A và bị cáo Trương Thị Thủy T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A 9 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng và bị cáo Trương Thị Thủy T 6 tháng đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu được trả lại cho bị hại, người liên quan. Bị hại, người liên quan không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho người bị hại, người liên quan, không thu giữ của các bị cáo vật chứng nào nên không xem xét.

Lời nói sau cùng của các bị cáo tại phiên tòa: Các bị cáo ăn năn hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân

dân thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Tuấn A là người đã trưởng thành, bị cáo có một tiền sự về hành vi tụ tập, gây mất trật tự tại phòng trọ, ném đá vào nhà xảy ra vào ngày 29/3/2010 và bị Công an huyện LD, tỉnh Lâm Đồng xử phạt hành chính 60.000đ nhưng đến ngày 27/9/2021 mới chấp hành xong, lý do chấp hành trễ theo bị cáo khai là bị cáo không biết mình bị xử phạt hành chính cho đến khi bị cáo được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL thông báo thì bị cáo mới biết và đi nộp phạt. Bị cáo TA có đầy đủ nhận thức, bị cáo biết rất rõ việc lén lút trộm cắp trái cây, than đá của người khác rạng sáng ngày 23/6/2021 nhằm bán lấy tiền tiêu xài là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý rủ bị cáo Trương Thị Thủy T cùng thực hiện. Bị cáo Trương Thị Thủy T là người đã trưởng thành, không tu chí làm ăn, để có tiền tiêu xài đã cùng bị cáo Tuấn A trộm cắp trái cây, than đá mục đích bán lấy tiền là hành vi vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm.

[3] Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ Luật hình sự.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội mà các bị cáo là liều lĩnh xem thường pháp luật. Để có tiền tiêu xài các bị cáo bất chấp pháp luật dùng thủ đoạn lén lút trộm cắp tài sản của người khác. Việc các bị cáo bị phát hiện là ngoài ý muốn của các bị cáo vì vậy phải có một mức án nghiêm để các bị cáo có điều kiện rèn luyện, tu dưỡng nhằm trở thành con người có ích cho bản thân, gia đình và xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét các bị cáo là người lao động, là người làm thuê. Bị cáo Tuấn A là lao động chính trong gia đình vợ không có việc làm đang ở nhà chăm sóc 2 con còn rất nhỏ, kinh tế rất khó khăn. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện bồi thường cho người bị hại để khắc phục hậu, được các bị hại xin giảm

nhẹ hình phạt, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, vì vậy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo hưởng sự khoan hồng của nhà nước, giao các bị cáo về Ủy ban nhân dân phường B và Ủy ban nhân dân Thị trấn LD, huyện LD, tỉnh Lâm Đồng nơi các bị cáo có hộ khẩu thường trú để giám sát và giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường B và Ủy ban nhân dân Thị trấn LD trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

[5] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Bị cáo TA là người có 01 tiền sự và là người rủ rê nên hình phạt cao hơn bị cáo TT.

[6] Về tình tiết định khung hình phạt: Tài sản các bị cáo chiếm đoạt chị H và anh Q theo xác định của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố ĐL trị giá là 5.185.500đ, vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL truy tố các bị cáo khoản 1 Điều 173 là có cơ sở, đúng pháp luật.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện bồi thường cho người bị hại để khắc phục hậu, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt quả nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại chị Lê Thị Thanh H và anh Nguyễn Thanh Q, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lý Bá L đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố ĐL đã xử lý nên không xem xét.

[10] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn A và bị cáo Trương Thị Thủy T phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn A 9 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (4/11/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Tuấn A về Ủy ban nhân dân Thị trấn LD, huyện LD, tỉnh Lâm Đồng nơi bị cáo có hộ khẩu thường trú để giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo Nguyễn Tuấn A có trách nhiệm phối hợp Ủy ban nhân dân Thị trấn LD, huyện L D tỉnh Lâm Đồng trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

-Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Thị Thủy T 6 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (4/11/2021).

Giao bị cáo Trương Thị Thủy T về Ủy ban nhân dân phường B, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng nơi bị cáo Trương Thị Thủy T có hộ khẩu thường trú để giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp Ủy ban nhân dân phường B, thành phố DL tỉnh Lâm Đồng trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

[2] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về việc áp dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Công an thành phố Đà Lạt;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(*đã ký và đóng dấu*)

- Chi cục Thi hành án thành phố Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi thi hành án phạt tù;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Diệu Nga